T009 A HÀM IX (61) 144-Đại Ái Đạo Bát Nê Hoàn

Đại Tạng Kinh (Linh Sơn Pháp Bảo)

SỐ 144

PHẬT NÓI KINH ĐẠI ÁI ĐẠO BÁT-NÊ-HOÀN Hán dịch: Đời Tây Tấn, Sa-môn Bạch Pháp Tổ, người đất Hà Nội.

Nghe như vầy: Một thời Đức Phật ở tại giảng đường Câu-la-hạt, bên bờ hồ Di-hầu, thuộc nước Đọa-xá- lợi. Bấy giờ, Đại Ái Đạo Câu-đàm-di du hóa ở nước Đọa-xá-lợi, cùng với năm trăm Tỳ- kheo-ni đều là bậc A-la-hán đầy đủ các thần túc, là: Truân-na Tu-ma-ha, Ly-duy-sấm-di, Ưu- ba-la-hoàn, Tỳ-da Câu-đàm-di. Đó là những vị Tỳ-kheo-ni thuộc hàng niên trưởng, đệ tử lớn của Đức Phật, đang du hóa tại tinh xá Tỳ-kheo-ni của Quốc vương nước Đọa-xá-lợi. Lúc ấy Đại Ái Đạo Câu-đàm-di tự nghĩ: "Ta không đành lòng thấy Đức Phật và các vị Hiền giả A-nan, Xá-lợi-phất, Mục-kiền-liên Bát-nê-hoàn. Ta nên xả thọ mạng mình, thực hiện việc nhập Nê-hoàn trước". Đức Phật liền biết rõ sự việc ấy, nên bảo A-nan: –Hiện nay, Đại Ái Đạo Câu-đàm-di đã tự nghĩ: "Ta không đành lòng thấy Đức Phật và các vị Hiền giả như A-nan, Xá-lợi-phất, Mục-kiền-liên Bát-nê-hoàn. Ta nên xả thọ mạng mình, thực hiện việc nhập diệt trước. Năm trăm Tỳ-kheo-ni ấy tâm tự nhận thức, biết rõ nên quyết xả bỏ tất cả khổ: "Ta không đành lòng thấy Đức Phật và các vị Hiền giả như A-nan, Xá-lợi-phất, Mục-kiền-liên nhập diệt. Chúng ta nên xả bỏ thọ mạng, thực hành việc nhập diệt trước". Nghe Đức Phật nói như vậy, Hiền giả A-nan bạch với Phật: –Kính thưa Đức Thế Tôn, như thế là con không tự chủ đối với bản thân mình, không còn phân biệt rõ các phương hướng, cũng không phân biệt nổi các pháp đã nghe. Tại sao? Vì con vừa được nghe Đại Ái Đạo Câu-đàm-di sắp nhập diệt. Đức Phật bảo Hiền giả A-nan: –Này Hiền giả A-nan, như thế là ông có suy nghĩ cho rằng Đại Ái Đạo Câu-đàm-di nhập diệt đã mang theo các pháp tinh tấn, pháp thiền định, pháp từ bi, pháp giải thoát, pháp độ tri kiến chăng? Những pháp Ta tự nhận thức, tự chứng đắc, tự giác ngộ như Bốn ý chỉ, Bốn ý đoạn, Bốn thần túc, Năm căn, Năm lực, Bảy giác ý, Tám tuệ đạo hành, ông sợ Đại Ái Đạo Câu-đàm-di nhập Bát-nê-hoàn sẽ mang những pháp ấy đi phải không? Hiền giả A-nan thưa: –Đại Ái Đạo Câu-đàm-di nhập diệt không thể nào mang theo các pháp thanh tịnh, pháp thiền định, các pháp trí tuệ, các pháp giải thoát, các pháp giải thoát về tri kiến, quyết không thể nào mang theo các pháp giác ngộ, pháp giác tri do trí tuệ của Phật tự chứng như Bốn ý

chỉ, Bốn ý đoạn, Bốn thần túc, Năm căn, Năm lực, Bảy giác ý, Tám tuệ đạo hành, nói chung là Đại Ái Đạo cũng không thể mang theo những pháp này mà nhập diệt. Tôn giả A-nan thưa: –Con tự nghĩ Đại Ái Đạo Câu-đàm-di đối với Phật có ân sâu rộng. Khi Phật mẫu qua đời, Đại Ái Đạo Câu-đàm-di đã nuôi dưỡng Đức Phật lớn lên. Đức Phật nói: –Này A-nan, đúng là Đại Ái Đạo Câu-đàm-di đối với Ta có ân lớn. Khi mẹ Ta qua đời, bà đã nuôi dưỡng chăm sóc Ta lớn lên. Này A-nan, Ta đối với Đại Ái Đạo Câu-đàm- di cũng có ân vô lượng. Vì sao? Là vì Đại Ái Đạo Câu-đàm-di đã từ nhân duyên nơi Ta mà tự quy y Phật, Pháp, và Tỳ-kheo Tăng, tự quy y các Thánh đế Khổ, Tập, Đạo, Diệt; không hề nghi ngờ về Phật, về Pháp, về Tỳ-kheo Tăng; không hề nghi ngờ về các pháp Tập, Diệt,

Đạo, nói chung là đều thấu đạt hoàn toàn. Này A-nan, nếu có người nào có thể hướng dẫn cho kẻ khác tự quy y Phật, Pháp và Tăng, tự quy y với các Thánh đế Tập, Diệt, Đạo, thì người được hướng dẫn ấy với trọn cả đời mình. Chỉ riêng về việc được nhận sự hướng dẫn kể trên, thì nếu cúng dường y phục, thức ăn, ngọa cụ, y dược, không làm trái lời dạy, trọn đời như vậy cũng không thể nào báo đáp hết ơn của thầy. Đức Phật dạy: –Vì thế nên A-nan, Ta đối với Đại Ái Đạo Câu-đàm-di đã có ân rộng lớn vô lượng. Bấy giờ Đại Ái Đạo Câu-đàm-di cùng với năm trăm Tỳ-kheo-ni đều rời khỏi nước Đọa-xá-lợi đi đến vùng Đại thọ, vào gặp Đức Phật, tất cả cùng cung kính đảnh lễ nơi chân Ngài, rồi đứng qua một bên. Đại Ái Đạo Câu-đàm-di chắp tay bạch Phật: –Con không thể đành lòng nhìn thấy Đức Phật và các vị Hiền giả Tỳ-kheo như A-nan, Xá-lợi-phất, Mục-kiền-liên nhập diệt. Con muốn xả thọ mạng mình để nhập diệt trước, xin thưa rõ như vậy. Đức Phật im lặng nhận lời bạch của bà. Đại Ái Đạo Câu-đàm-di lấy tay xoa chân Đức Phật, nói: –Hôm nay là lần cuối cùng con được thấy Bậc Y Cứ của thế gian, lần cuối cùng được thấy Bậc Sáng Suốt của thế gian, lần cuối cùng được thấy Bậc Vô Thượng của thế gian. Từ nay về sau, con không còn được thấy Đấng Tối Tôn trong ba cõi nữa. Sau đó Câu-đàm-di đảnh lễ Phật, ngồi qua một bên. Năm trăm vị Tỳ-kheo-ni cũng chắp tay bạch Phật: –Chúng con không đành lòng nhìn thấy Đức Phật và các vị Hiền giả Tỳ-kheo như A- nan, Xá-lợi-phất, Mục-kiền-liên nhập diệt. Chúng con muốn xả mọi thọ hành để nhập diệt trước. Năm trăm vị Tỳ-kheo-ni bạch như vậy, Đức Phật im lặng nhận lời. Tất cả cùng đem đầu mặt lạy sát chân Đức Phật, thưa: –Lần cuối cùng, chúng con được thấy Bậc làm chốn nương dựa của thế gian, lần cuối cùng được thấy Bậc Quang Minh của thế gian, lần cuối cùng được thấy Bậc Vô Thượng của thế gian. Từ nay về sau, chúng con không còn được thấy Đấng Tối Tôn trong ba cõi nữa. Sau khi bạch Phật, năm trăm vị Tỳ-kheo-ni đều trở về chỗ ngồi. Đức Phật vì Đại Ái Đạo Câu-đàm-di và năm trăm Tỳ-kheo-ni mà thuyết giảng các phẩm giáo pháp. Họ nghe Đức Phật

giảng pháp xong, thảy đều hoan hỷ rời chỗ ngồi, lễ Phật, đi nhiễu quanh Ngài ba vòng, đầu mặt lạy sát chân Đức Phật rồi trở lại nước Đọa-xá-lợi, vào vườn tinh xá Tỳ-kheo-ni của nhà vua, sắp đặt đủ năm trăm tòa ngồi ở một nơi. Đại Ái Đạo Câu-đàm-di và năm trăm Tỳ-kheo-ni đều ngồi vào tòa. Bấy giờ Đại Ái Đạo Câu-đàm-di bèn tự hiện thần túc, ngay chỗ ngồi liền ẩn mất, bay đến phương Đông hiện ra trên hư không cao từ một cây đến bảy cây lớn hiện đủ bốn thần túc, đi kinh hành nơi hư không, rồi đứng lại, ngồi xuống, nằm yên. Sau đấy thì nơi thân phát ra lửa năm màu, trên thân phát ra lửa năm màu thì dưới thân phun ra nước; dưới thân phát ra lửa năm màu, thì trên thân phun ra nước. Thế rồi bà ẩn mất ở phương Đông và hiện ra ở phương Tây, ẩn mất ở phương Nam và hiện ra ở phương Bắc, lại từ độ cao bảy cây lớn hạ xuống đất. Biến hóa như trên xong, liền thu thần túc và nhập Nê-hoàn. Lúc ấy Đức Phật bảo Hiền giả A-nan: –Sáng sớm ngày mai, ông vào nước Duy-xá-lị, đến nhà Da-đà Ca-la-việt, nói với ông ấy: “Phật mẫu và năm trăm vị Tỳ-kheo-ni đã nhập diệt. Đức Phật khuyến khích Ca-la- việt nên làm năm trăm cái kiệu, năm trăm bình dầu mè, năm trăm phần hương, năm trăm phần củi và nhiều loại hoa hương, kỹ nhạc, mang đến tinh xá Tỳ-kheo-ni, nơi vườn nhà vua. Tại sao? Là vì Phật mẫu và năm trăm vị Tỳ-kheo-ni nhập diệt đều là bậc A-la-hán,

có đại thần túc, công đức đã viên mãn, nên an táng họ một cách trang trọng. Đức Phật bảo tiếp: –Bảo với Ca-la-việt là Đức Phật khuyến khích như vậy. Hiền giả A-nan nghe Phật dạy, vâng lời đứng dậy, đầu mặt lạy sát chân Phật. Sáng sớm, A-nan vào thành Duy-xá-lị, đến nhà Da-đà Ca-la-việt, bảo người giữ cổng vào thưa với chủ là có mình đang ở ngoài. Người giữ cổng nghe lời, vào nhà thưa lại với chủ. Khi ấy Da-đà Ca-la-việt đang ở trên lầu cao cùng với kỹ nữ ca hát vui thích, nghe người giữ cổng trình bày như vậy, liền rất sợ hãi, toàn thân nổi gai ốc, liền xuống lầu ra ngoài tiếp kiến Hiền giả A-nan. Ông ta đem đầu mặt lạy sát đất làm lễ Hiền giả A-nan và thưa: –Đây không phải là việc thường, cũng không phải việc nhỏ. Tại sao? Là vì Hiền giả sao lại đi một mình vào nước sớm như thế này? Da-đà Ca-la-việt lại nói: –Ý Hiền giả thế nào? A-nan đáp: –Đức Phật sai tôi đến đây muốn khuyến khích Ca-la-việt làm năm trăm cái kiệu, năm trăm bình dầu mè, năm trăm phần hương, năm trăm phần củi và nhiều loại hoa hương, cùng nhiều loại kỹ nhạc, tất cả mang đến tinh xá Tỳ-kheo-ni, nơi vườn nhà vua. Vì sao? Là vì Phật mẫu và năm trăm vị Tỳ-kheo-ni đã nhập diệt đều là bậc A-la-hán, có đại thần túc, công đức đã viên mãn, phải nên an táng tốt đẹp. Đức Phật khuyến khích Ca-la-việt như vậy. Ca-la-việt nghe Hiền giả A-nan bảo như thế, tâm ý rối loạn, ngã lăn ra đất, nói: –Này Hiền giả A-nan, chúng con có những lỗi lầm gì đối với các vị Tỳ-kheo-ni! Tỳ- kheo-ni có ghét bỏ gì chúng con mà nhập diệt, lại không bảo cho chúng con biết? Này Hiền giả A-nan, từ nay về sau các dãy phòng ốc sẽ trống trải, các tòa ngồi cũng vắng vẻ, những nơi kinh hành các ngả tư đầu đường, các chốn ngõ hẻm cũng hoàn toàn vắng bóng. Cả nước Duy-xá-lị như thể là trống không.

Này Hiền giả A-nan, từ nay về sau không còn thấy các vị Tỳ-kheo-ni đi khất thực vào nước Duy-xá-lị nữa, còn đau đớn nào bằng! Hiền giả A-nan nói với Ca-la-việt: –Trước đây chính Đức Phật đã dạy: “Tất cả mọi thứ ân ái đều phải ly biệt, tan lìa, những nơi chốn ở lại hay ra đi mỗi mỗi đều khác nhau, mọi sự sinh, đi đến, tư duy đều có lối diễn tiến riêng, đều có nhân duyên riêng, tụ hội rồi sẽ tiêu tán, gặp gỡ rồi sẽ xa lìa, muốn khỏi phải biệt ly thì không thể nào được. Người có trí tuệ chỉ dốc hộ trì giáo pháp và cố gắng thực hành”. Khi ấy Hiền giả A-nan vì Ca-la-việt nên dẫn ra bao nhiêu là kinh, chủ yếu là nhằm giải tỏa tâm ý của Ca-la-việt, dứt trừ nỗi buồn lo, và khuyên bảo làm cho tâm ý của Ca-la-việt được cởi mở, được hoan hỷ, khích lệ. Sau đó Hiền giả A-nan đến nước Duy-xá-lị. Phi-la-môn Ca-la-việt vì có nhân duyên nên tụ họp tại giảng đường. Hiền giả A-nan đến nơi, ngồi vào chỗ ngồi, bảo với các Phi-la-môn Ca-la-việt nước Duy-xá-lị: –Quý vị nên làm năm trăm cái kiệu, năm trăm bình dầu mè, năm trăm phần hương, năm trăm phần củi cùng nhiều loại hương hoa tốt đẹp, cùng nhiều loại kỹ nhạc, mang đến tinh xá Tỳ-kheo-ni ở vườn nhà vua. Tại sao? Là vì Phật mẫu cùng năm trăm vị Tỳ-kheo-ni nhập diệt, họ đều là bậc A-la-hán, có đủ đại thần túc, công đức đã mãn, nên an táng một cách tốt đẹp. Đức Phật khuyên chúng Phi-la-môn Ca-la-việt như vậy. Phi-la-môn Ca-la-việt nước Duy-xá-lị nghe bảo thế liền ngã lăn ra đất, nói với Hiền giả A-nan: –Chúng con có lỗi gì đối với các vị Tỳ-kheo-ni. Các vị Tỳ-kheo-ni ấy có gì ghét bỏ chúng con chăng. Chúng con đã tạo ra những gì làm mất lòng các vị Tỳ-kheo-ni ấy nên chư vị nhập diệt mà không nói với chúng con? Này Hiền giả A-nan, từ nay về sau các dãy phòng đều trống rỗng, các chỗ ngồi đều vắng vẻ, các ngả tư đầu đường, ngõ hẻm

đều sẽ im lìm. Nước Duy-xá-lị như thể trống không. Từ nay về sau không thể nào thấy lại các vị Tỳ-kheo-ni đi vào nước Duy-xá-lị khất thực nữa. Bấy giờ Hiền giả A-nan bảo với Phi-la-môn Ca-la-việt nước Duy-xá-lị: –Trước đây chính Đức Phật đã giảng dạy: "Tất cả mọi sự ân ái đều phải ly biệt, tan lìa, mỗi cái tự ở chỗ khác nhau, tự đi đường riêng, sự sinh, sự đến, tư duy đều tự đi theo đường của chúng, đều tự có nhân duyên; hội họp tất phải xa lìa, muốn cho không biệt ly thì không thể nào được. Người có trí tuệ nên dốc hộ trì giáo pháp để gắng sức thực hành". Rồi Hiền giả A-nan, vì Phi-la-môn Ca-la-việt ở nước Duy-xá-lị nên dẫn ra nhiều kinh điển, chủ yếu để giải tỏa tâm ý của Phi-la-môn Ca-la-việt, làm cho những vị ấy được hoan hỷ, khích lệ. Sau khi Phi-la-môn đã thông hiểu, hoan hỷ, và được khích lệ, Hiền giả A-nan liền rời chỗ ngồi trở về gặp Đức Phật. Khi ấy Da-đà Ca-la-việt cùng năm trăm Phi-la-môn Ca-la-việt mang năm trăm cái kiệu, năm trăm bình dầu mè, năm trăm phần củi, năm trăm phần hương, và nhiều loại hương thơm, hoa đẹp, nhạc hay đến tinh xá của Tỳ-kheo-ni ở vườn vua. Họ tới nơi thì cửa vườn vua nơi tinh xá Tỳ-kheo-ni đã đóng. Da-đà Ca-la-việt liền gọi một người đến, bảo dùng cách leo lên vai rồi trèo tường vào vườn để mở cổng. Người này nghe lời Ca-la-việt, trèo lên vai người khác, leo được lên tường, vào vườn mở cổng, thế là Da- đà Ca-la-việt cùng năm trăm Phi-la-môn đều vào vườn vua nơi tinh xá Tỳ-kheo-ni. Trong lúc ấy, ở nơi chỗ năm trăm vị Tỳ-kheo-ni nhập diệt có sáu Sa-di-ni. Sáu vị này

nói với Da-đà Ca-la-việt: –Này Hiền giả Ca-la-việt, không được làm phiền nhiễu năm trăm vị Tỳ-kheo-ni này. Tại sao? Là vì các vị ấy đã đạt được sự an tọa nơi các pháp định ý. Ca-la-việt nói với sáu Sa-di-ni: –Năm trăm Tỳ-kheo-ni này không phải an tọa nơi các pháp định ý mà đã xả bỏ sự sống của thân mạng, nhập diệt độ. Sáu vị Sa-di-ni nghe bảo thế thì tâm ý rối loạn, ngã lăn ra nơi đất, nói: –Ai sẽ dạy bảo chúng tôi nữa đây! Ai sẽ là người khuyên can chúng tôi! Chúng tôi sẽ mang y bát theo sau những ai nữa đây! Ca-la-việt nói với sáu vị Sa-di-ni: –Trước đây Đức Phật đã dạy: "Tất cả mọi nẻo yêu thương đều phải biệt ly". Các vị Sa- di-ni đừng ưu sầu nữa, chỉ nên siêng năng tinh tấn để tu tập. Bấy giờ khi công việc trà-tỳ đã thực hiện xong, Ca-la-việt lấy xá-lợi của Đại Ái Đạo Câu-đàm-di, dùng nhiều loại hương hoa kỹ nhạc cúng dường rồi cung kính đặt xá-lợi ấy trên chiếc giường bằng vàng. Đối với xá-lợi của năm trăm vị Tỳ-kheo-ni kia cũng như vậy. Sau đó, Da-đà Ca-la-việt cùng năm trăm Phi-la-môn Ca-la-việt thỉnh xá-lợi của Đại Ái Đạo Câu- đàm-di và của năm trăm Tỳ-kheo-ni kia đem đến chỗ Đức Phật. Lúc ấy Đức Phật bảo Hiền giả Xá-lợi-phất: –Ông đến ngay nơi hướng Đông, gối bên phải quỳ sát xuống đất, chắp tay nói như thế này: "Tại phương Đông có những vị nào đủ lòng tin chân chánh, hành trì chân chánh, ba minh, sáu thông, có đủ thần túc lớn lao, công đức đã mãn đều nên đến nơi chỗ này. Vì sao? Là vì Phật mẫu đã nhập diệt, cùng với năm trăm Tỳ-kheo-ni cũng đã nhập diệt đều là bậc A-la- hán với đại thần túc, công đức viên mãn, nên phải cùng nhau tổ chức an táng trọng thể". Tại các phương Nam, Tây, Bắc cũng đều nên bày như thế! Hiền giả Xá-lợi-phất vâng lời, liền đến các phương Đông, phương Nam, phương Tây, phương Bắc thỉnh các vị A-la-hán. Tức thì tại phương Đông có hai trăm năm mươi vị A-la- hán đi tới nơi. Các phương Nam, phương Tây, phương Bắc cũng vậy, cả thảy một ngàn vị A- la-hán đều tụ họp trước Đức Phật. Đức Phật cùng với một ngàn vị Tỳ-kheo đi đến chỗ xá-lợi của Đại Ái Đạo Câu-đàm-di.

Tới nơi, Đức Phật cùng đại chúng an tọa. Đức Phật bảo Hiền giả A-nan: –Ông hãy đứng dậy lấy xá-lợi của Đại Ái Đạo Câu-đàm-di đặt vào trong bát, đem đến để trên tay ta. A-nan thưa: –Xin vâng! Hiền giả rời chỗ ngồi, đến lấy xá-lợi của Đại Ái Đạo Câu-đàm-di đặt vào trong bát, đem tới trao cho Đức Phật. Đức Phật đưa hai tay nhận lấy xá-lợi của Đại Ái Đạo Câu-đàm-di. Sau khi nhận xá-lợi, Ngài bảo chúng Tỳ-kheo: –Đây là xá-lợi của người nữ được gom lại, thân người nữ là thân thể gồm nhiều xấu xa với bao thứ hẹp hòi, gian trá, hung dữ, nhẹ dạ, thay đổi, ganh ghét. Đại Ái Đạo Câu-đàm-di đã hoàn toàn xả bỏ thân tập hợp của người nữ như thế, hơn nữa Đại Ái đạo đã chứng đắc đạo quả như sự chứng đắc của người đàn ông tu tập tinh tấn. Đức Phật dạy Da-đà Ca-la-việt cùng chúng Tỳ-kheo hợp nhau xây tháp cho Đại Ái Đạo Câu-đàm-di và năm trăm vị Tỳ-kheo-ni. Sau khi xây tháp xong, dân chúng nước Duy-xá-lị và

các chúng trời, người đều đến cúng dường lễ bái tháp của Đại Ái Đạo Câu-đàm-di và năm trăm vị Tỳ-kheo-ni. Đức Phật giảng dạy như vậy, các Tỳ-kheo đều vui mừng, ra trước Ngài làm lễ rồi cáo lui.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.